BỘ Y TẾ **BỆNH VIỆN K**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1749/QĐ-BVK	*Hà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng và thay thế linh kiện cho một số thiết bị phục vụ chuyên môn tại Bệnh viện K

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN K

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/06/2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP; Nghị định số 04/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023;

Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2022;

Căn cứ Thông tư số 24/2026/TT-BYT ngày 30/06/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xác định mức độ rủi ro, biện pháp quản lý đối với sản phẩm, hàng hóa là thiết bị y tế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 05/2022/TT-BYT quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 98/2021/NĐ-CP về quản lý thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính tư về

việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 711/BYT-QĐ ngày 17/7/1969 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Bệnh viện K;

Căn cứ Quyết định số 1981/QĐ-BVK ngày 08/9/2025 của Giám đốc Bệnh viện K về việc Ban hành Quy trình mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ tại Bệnh viện K;

Căn cứ Quyết định số 3269/QĐ-BYT ngày 17/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện K;

Căn cứ Quyết định số 3352/QĐ-BVK ngày 31/12/2025 của Giám đốc Bệnh viện K về việc phê duyệt Dự toán mua sắm tài sản, hàng hóa và cung cấp dịch vụ năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1230/QĐ-BVK ngày 29/06/2026 của Giám đốc Bệnh viện K về việc phê duyệt dự toán mua sắm tài sản, hàng hóa và cung cấp dịch vụ đợt 2 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1515/QĐ-BVK ngày 03/08/2026 của Giám đốc Bệnh viện K về việc phê duyệt danh mục chi tiết dịch vụ sửa chữa và thay thế linh kiện cho một số thiết bị phục vụ chuyên môn tại Bệnh viện K;

Căn cứ Quyết định số 1438/QĐ-BVK ngày 22/07/2026 của Giám đốc Bệnh viện K về việc phê duyệt danh mục chi tiết dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng các Monitor theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden tại Bệnh viện K;

Căn cứ Báo cáo số 14.2026/BC-TTĐ814 ngày 19/08/2026 của Tổ thẩm định về việc xem xét, đánh giá về điều kiện để phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng và thay thế linh kiện cho một số thiết bị phục vụ chuyên môn tại Bệnh viện K;

Theo đề nghị của Phòng VT-TBYT tại Tờ trình số 814/TTr-VTTBYT ngày 05/08/2026 về việc trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng và thay thế linh kiện cho một số thiết bị phục vụ chuyên môn tại Bệnh viện K.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng và thay thế linh kiện cho một số thiết bị phục vụ chuyên môn tại Bệnh viện K với nội dung sau: Chi tiết theo các phụ lục đính kèm.

Điều 2. Phòng Vật tư – Thiết bị y tế và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được phê duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các Ông/Bà Trưởng Khoa/Phòng: Vật tư – Thiết bị y tế; Tài chính kế toán và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VTTBYT.

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN K

Lê Văn Quảng

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN K

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 01
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU DỰ TOÁN MUA SẮM:
MUA SẮM DỊCH VỤ SỬA CHỮA, BẢO DƯỠNG VÀ THAY THẾ LINH KIỆN CHO MỘT SỐ THIẾT BỊ PHỤC VỤ CHUYÊN MÔN TẠI BỆNH VIỆN K

(Kèm theo Quyết định số 1749 /QĐ-BVK ngày 07 / 9 /2026 của Bệnh viện K)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (x1000đ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	*Tóm tắt công việc chính của gói thầu*									
1	Bệnh viện K	Dịch vụ sửa chữa, thay thế linh kiện cho 02 kính hiển vi hãng Carl Zeiss Meditec	Sửa chữa, thay thế linh kiện cho 02 kính hiển vi hãng Carl Zeiss Meditec	270.459	Nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Bệnh viện K	Chỉ định thầu rút gọn	Không áp dụng	45 ngày	Quý III năm 2026	Hợp đồng theo đơn giá cố định	45 ngày	Không áp dụng
2	Bệnh viện K	Dịch vụ sửa chữa máy chuyển bệnh phẩm hãng Thermo Scientific và 02 máy nội soi tai mũi họng ống cứng hãng Comeg	Sửa chữa máy chuyển bệnh phẩm hãng Thermo Scientific và 02 máy nội soi tai mũi họng ống cứng hãng Comeg	49.860	Nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Bệnh viện K	Chỉ định thầu rút gọn	Không áp dụng	45 ngày	Quý III năm 2026	Hợp đồng theo đơn giá cố định	45 ngày	Không áp dụng

3	Bệnh viện K	Dịch vụ sửa chữa 03 đèn mổ treo trần 02 chóa hãng Steris	Sửa chữa 03 đèn mổ treo trần 02 chóa hãng Steris	132.000	Nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Bệnh viện K	Chỉ định thầu rút gọn	Không áp dụng	45 ngày	Quý III năm 2026	Hợp đồng theo đơn giá cố định	45 ngày	Không áp dụng
4	Bệnh viện K	Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng các Monitor theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden	Sửa chữa, bảo dưỡng các Monitor theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden	480.140	Nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Bệnh viện K	Chào giá trực tuyến rút gọn	Không áp dụng	45 ngày	Quý III năm 2026	Hợp đồng theo đơn giá cố định	90 ngày	Không áp dụng
Tổng cộng: Bằng chữ: Chín trăm ba mươi hai triệu, bốn trăm năm mươi chín nghìn đồng.				**932.459**								

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN K

Lê Văn Quảng

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN K

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 02
CHI TIẾT DANH MỤC DỊCH VỤ
(Kèm theo Quyết định số 1749 /QĐ-BVK ngày 07 / 9/2026 của Bệnh viện K)

1 . Danh mục dịch vụ

Stt	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Đvt	SL	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	**Dịch vụ sửa chữa, thay thế linh kiện cho 02 kính hiển vi hãng Carl Zeiss Meditec**		**Dịch vụ**	**1**	**270.459.000**	**270.459.000**
1.1	Dịch vụ sửa chữa, thay thế linh kiện cho kính hiển vi Model: OPMI VARIO S88 SN: 6629321223 Hãng/nước sản xuất: Carl Zeiss Meditec/ Đức	Thay thế bóng đèn Xenon 180W Mã hàng hóa: 000000-0407-309 Hãng sản xuất: Carl Zeiss Meditec	Cái	1	46.953.000	46.953.000
1.2	Dịch vụ sửa chữa, thay thế linh kiện cho kính kiển vi Model: OPMI Pentero 900 SN: 6637120603 Hãng/nước sản xuất: Carl Zeiss Meditec/ Đức	Thay thế mạch cảm biến góc nghiêng Mã hàng hoá: 305989-9871-000 Hãng sản xuất: Carl Zeiss Meditec	Cái	1	6.486.480	6.486.480
		Thay thế cảm biến độ nghiêng trục số 2 Mã hàng hoá: 305989-8660-000 Hãng sản xuất: Carl Zeiss Meditec	Cái	1	2.595.240	2.595.240
		Thay thế cảm biến độ nghiêng trục số 3 Mã hàng hoá: 305989-8661-000 Hãng sản xuất: Carl Zeiss Meditec	Cái	1	3.113.640	3.113.640
		Thay thế Cáp cảm biến mômen xoắn Mã hàng hoá: 305989-8638-000 Hãng sản xuất: Carl Zeiss Meditec	Cái	1	1.712.880	1.712.880
		Thay thế bộ cấp điện liên tục (phiên bản 3 với bộ sạc) Mã hàng hoá: 305989-	Cái	1	113.099.760	113.099.760

Stt	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Đvt	SL	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
		8706-500 Hãng sản xuất: Carl Zeiss Meditec				
		Thay thế Đèn Xenon 300W bao gồm hộp đèn và bộ đếm thời gian: Mã hàng hoá: 000000-1294-658 Hãng sản xuất: Carl Zeiss Meditec	Cái	1	96.498.000	96.498.000
2	**Dịch vụ sửa chữa máy chuyển bệnh phẩm hãng Thermo Scientific và 02 máy nội soi tai mũi họng ống cứng hãng Comeg**		**Dịch vụ**	**1**	**49.860.000**	**49.860.000**
2.1	Dịch vụ sửa chữa máy chuyển bệnh phẩm Model:STP120 SN: STP-123-2935-1810 Hãng/nước sản xuất: Thermo Scientific/Tây Ban Nha	-Sửa chữa bình gia nhiệt paraphin - Sửa chữa động cơ xoay carousel - Sửa chữa định vị, căn chỉnh vị trí bình - Hiệu chỉnh máy, theo dõi chạy thử vận hành - Vệ sinh máy	Dịch vụ	01	22.400.000	22.400.000
2.2	Dịch vụ sửa chữa máy nội soi tai mũi họng ống cứng Model: DUO165 SN: S165-0785 Hãng/nước sản xuất: Comeg/Pháp	- Sửa chữa len thấu kính - Căn chỉnh hội tụ và hiệu chỉnh chuẩn optical - Sửa chữa màn hình kết nối - Thay nguồn máy tính Mã hàng hóa: VK650 Hãng sản xuất: AIGO/Trung Quốc - Hàn gắn sửa chữa vết nứt trên tay cầm - Sửa chữa dây cao dẫn sáng - Vệ sinh bảo dưỡng máy	Dịch vụ	01	14.860.000	14.860.000
2.3	Dịch vụ sửa chữa máy nội soi tai mũi họng ống cứng Model: DUO165 SN: S165-0801 Hãng/nước sản xuất: Comeg/Pháp	- Sửa lỗi kết nối không hiển thị hình ảnh nội soi từ máy soi sáng - Thay thế dây kết nối - Thay card màn hình 6GB Hãng sản xuất: Asus - Cài đặt, căn chỉnh máy - Vệ sinh, bảo dưỡng máy	Dịch vụ	01	12.600.000	12.600.000

Stt	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Đvt	SL	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
3	**Dịch vụ sửa chữa 03 đèn mổ treo trần 02 chóa hãng Steris**		**Dịch vụ**	**01**	**132.000.000**	**132.000.000**
3.1	Dịch vụ sửa chữa đèn mổ treo trần 02 chóa Model: XLED SN: 15154/15009 Hãng/nước sản xuất: Steris/Pháp	Sửa chữa 03 cốc kết nối điện (2-3-4) bộ dây kết nối điện từ chóa 15009 tới bộ nguồn điều khiển	Dịch vụ	01	44.000.000	44.000.000
3.2	Dịch vụ sửa chữa đèn mổ treo trần 02 chóa Model: XLED SN: 15011/15156 Hãng/nước sản xuất: Steris/Pháp	Sửa chữa 03 cốc kết nối điện (2-3-4) bộ dây kết nối điện từ chóa 15011 tới bộ nguồn điều khiển	Dịch vụ	01	44.000.000	44.000.000
3.3	Dịch vụ sửa chữa đèn mổ treo trần 02 chóa Model: XLED SN: 15150/15004 Hãng/nước sản xuất: Steris/Pháp	Sửa chữa 03 cốc kết nối điện (2-3-4) bộ dây kết nối điện từ chóa 15004 tới bộ nguồn điều khiển	Dịch vụ	01	44.000.000	44.000.000
Tổng cộng:						**452.319.000**
Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi hai triệu, ba trăm mười chín nghìn đồng.						

Giá đã bao gồm thuế, phí và các chi phí khác (nếu có).

2. Yêu cầu nội dung dịch vụ:

- Cam kết cung cấp chứng chỉ nguồn gốc xuất xứ (CO) và chứng chỉ chất lượng (CQ) nếu có hoặc cam kết cung cấp hồ sơ liên quan đến vật tư, linh kiện thay thế đáp ứng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
- Vật tư, linh kiện thay thế có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo sau khi sửa chữa, thay thế máy hoạt động bình thường, đáp ứng nhu cầu chuyên môn của đơn vị sử dụng.
- Bảo hành: ≥ 06 tháng sau khi lắp đặt, nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
- Giao hàng và lắp đặt tại Bệnh viện K.
- Thời gian thực hiện dịch vụ: ≤ 45 ngày.

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN

Lê Văn Quảng

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN K

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 03

CHI TIẾT GÓI THẦU: DỊCH VỤ SỬA CHỮA, BẢO DƯỠNG CÁC MONITOR THEO DÕI BỆNH NHÂN HÃNG NIHON KOHDEN

(Kèm theo Quyết định số 1749 /QĐ-BVK ngày 07/9/2026 của Bệnh viện K)

1. Danh mục thiết bị cần sửa chữa, bảo dưỡng

TT	Danh mục thiết bị cần sửa chữa, bảo dưỡng	Nội dung sửa chữa, bảo dưỡng	SL	ĐVT	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	**Gói thầu: Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng các Monitor theo dõi bệnh nhân hãng Nihon Kohden**		**1**	**Dịch vụ**	**480.140.000**	**480.140.000**
1.1	Monitor theo dõi bệnh nhân 7 thông số: - Model: BSM-3562 - Serial: 09374; 09357 - Hãng sản xuất: Nihon Kohden - Nước sản xuất: Nhật bản - Năm sản xuất: 2015	Thay thế bảng mạch (Khối đầu vào xử lý tín hiệu số) - Mã hàng: SG-362P-01 - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation. - Nước sản xuất: Nhật Bản	02	Cái	38.000.000	76.000.000
		Thay thế Ắc qui - Mã hàng: X075 (SB-671P) - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation - Nước sản xuất: Nhật Bản	02	Cái	9.310.000	18.620.000
		Dịch vụ bảo dưỡng, hiệu chuẩn toàn bộ máy 1 lần	02	Gói	850.000	1.700.000
1.2	Monitor theo dõi bệnh nhân 8 thông số: - Model: BSM-3562 - Serial: 05192 - Hãng sản xuất: Nihon Kohden - Nước sản xuất: Nhật bản - Năm sản xuất: 2013	Thay thế bảng mạch (Khối đầu vào xử lý tín hiệu số) - Mã hàng: SG-362P-01 - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation. - Nước sản xuất: Nhật Bản	01	Cái	38.000.000	38.000.000
		Thay thế Ắc qui - Mã hàng: X075 (SB-671P) - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation - Nước sản xuất: Nhật Bản	01	Cái	9.310.000	9.310.000
		Dịch vụ bảo dưỡng, hiệu chuẩn toàn bộ máy 1 lần	01	Gói	850.000	850.000

TT	Danh mục thiết bị cần sửa chữa, bảo dưỡng	Nội dung sửa chữa, bảo dưỡng	SL	ĐVT	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1.3	Monitor theo dõi bệnh nhân 7 thông số: - Model: BSM-3562 - Serial: 00311 - Hãng sản xuất: Nihon Kohden - Nước sản xuất: Nhật bản - Năm sản xuất: 2011	Thay thế bảng mạch (Khối đầu vào xử lý tín hiệu số) - Mã hàng: SG-362P-01 - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation. - Nước sản xuất: Nhật Bản	01	Cái	38.000.000	38.000.000
		Thay thế Ắc qui - Mã hàng: X075 (SB-671P) - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation - Nước sản xuất: Nhật Bản	01	Cái	9.310.000	9.310.000
		Dịch vụ bảo dưỡng, hiệu chuẩn toàn bộ máy 1 lần	01	Gói	850.000	850.000
1.4	Monitor theo dõi bệnh nhân: - Model: PVM-2701 - Serial: 07390 - Hãng sản xuất: Nihon Kohden - Nước sản xuất: Nhật bản - Năm sản xuất: 2014	Thay thế Ắc qui - Mã hàng: X076 (SB-201P) - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation - Nước sản xuất: Nhật Bản	01	Cái	7.500.000	7.500.000
		Thay thế bơm huyết áp - Mã hàng: RPK-927187A - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation - Nước sản xuất: Nhật Bản	01	Cái	6.000.000	6.000.000
		Thay thế van điện từ - Mã hàng: 9000066941 (TDS-2XV05B-703) - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation - Nước sản xuất: Nhật Bản	01	Cái	1.700.000	1.700.000
		Dịch vụ bảo dưỡng, hiệu chuẩn toàn bộ máy 1 lần	01	Gói	850.000	850.000
1.5	Monitor theo dõi bệnh nhân: - Model: PVM-2701 - Serial: 06222 - Hãng sản xuất: Nihon Kohden	Thay thế bảng mạch tương tự - Mã hàng: UR- 4134J - Hãng sản xuất: Shanghai Kohden Medical Electronic Instrument Corp. - Nước sản xuất: Trung Quốc	01	Cái	31.000.000	31.000.000

TT	Danh mục thiết bị cần sửa chữa, bảo dưỡng	Nội dung sửa chữa, bảo dưỡng	SL	ĐVT	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
	- Nước sản xuất: Nhật bản - Năm sản xuất: 2014	Thay thế Ắc qui - Mã hàng: X076 (SB-201P) - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation - Nước sản xuất: Nhật Bản	01	Cái	7.500.000	7.500.000
		Thay thế bơm huyết áp - Mã hàng: RPK-927187A - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation - Nước sản xuất: Nhật Bản	01	Cái	6.000.000	6.000.000
		Thay thế van điện từ - Mã hàng: 9000066941 (TDS-2XV05B-703) - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation - Nước sản xuất: Nhật Bản	01	Cái	1.700.000	1.700.000
		Dịch vụ bảo dưỡng, hiệu chuẩn toàn bộ máy 1 lần	01	Gói	850.000	850.000
1.6	Monitor theo dõi bệnh nhân: - Model: PVM-2701 - Serial: 06217 - Hãng sản xuất: Nihon Kohden - Nước sản xuất: Nhật bản - Năm sản xuất: 2014	Thay thế bảng mạch nguồn - Mã hàng: 929915A - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation - Xuất xứ: Nhật Bản	01	Cái	5.900.000	5.900.000
		Thay thế Ắc qui - Mã hàng: X076 (SB-201P) - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation - Nước sản xuất: Nhật Bản	01	Cái	7.500.000	7.500.000
		Thay thế bơm huyết áp - Mã hàng: RPK-927187A - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation - Nước sản xuất: Nhật Bản	01	Cái	6.000.000	6.000.000
		Thay thế van điện từ - Mã hàng: 9000066941 (TDS-2XV05B-703) - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation - Nước sản xuất: Nhật Bản	01	Cái	1.700.000	1.700.000

TT	Danh mục thiết bị cần sửa chữa, bảo dưỡng	Nội dung sửa chữa, bảo dưỡng	SL	ĐVT	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
		Dịch vụ bảo dưỡng, hiệu chuẩn toàn bộ máy 1 lần	01	Gói	850.000	850.000
1.7	Monitor theo dõi bệnh nhân: - Model: PVM-2701 - Serial: 06221 - Hãng sản xuất: Nihon Kohden - Nước sản xuất: Nhật bản - Năm sản xuất: 2014	Thay thế Ắc qui - Mã hàng: X076 (SB-201P) - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation - Nước sản xuất: Nhật Bản	01	Cái	7.500.000	7.500.000
		Thay thế bơm huyết áp - Mã hàng: RPK-927187A - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation - Nước sản xuất: Nhật Bản	01	Cái	6.000.000	6.000.000
		Thay thế van điện từ - Mã hàng: 9000066941 (TDS-2XV05B-703) - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation - Nước sản xuất: Nhật Bản	01	Cái	1.700.000	1.700.000
		Dịch vụ bảo dưỡng, hiệu chuẩn toàn bộ máy 1 lần	01	Gói	850.000	850.000
1.8	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số: - Model: SVM-7621 - Serial: 0002395; 0002383 - Hãng sản xuất: Nihon Kohden - Nước sản xuất: Malaysia - Năm sản xuất: 2017	Thay thế bảng mạch chính - Mã hàng: UR-43052 - Hãng sản xuất: Shanghai Kohden Medical Electronic Instrument Corp - Nước sản xuất: Trung Quốc	02	Cái	38.100.000	76.200.000
		Thay thế bơm huyết áp - Mã hàng: 6104-900040 - Hãng sản xuất: Shanghai Kohden Medical Electronic Instrument Corp - Nước sản xuất: Trung Quốc	02	Cái	5.900.000	11.800.000
		Thay thế van huyết áp - Mã hàng: 6104-900131 - Hãng sản xuất: Shanghai Kohden Medical Electronic Instrument Corp - Nước sản xuất: Trung Quốc	02	Cái	1.600.000	3.200.000
		Dịch vụ bảo dưỡng, hiệu chuẩn toàn bộ máy 1 lần	02	Gói	850.000	1.700.000

TT	Danh mục thiết bị cần sửa chữa, bảo dưỡng	Nội dung sửa chữa, bảo dưỡng	SL	ĐVT	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1.9	Monitor theo dõi bệnh nhân: - Model: SVM-7621 - Serial: 0002475 - Hãng sản xuất: Nihon Kohden - Nước sản xuất: Malaysia - Năm sản xuất: 2017	Thay thế bảng mạch chính - Mã hàng: UR-43052 - Hãng sản xuất: Shanghai Kohden Medical Electronic Instrument Corp - Nước sản xuất: Trung Quốc	01	Cái	38.100.000	38.100.000
		Thay thế bơm huyết áp - Mã hàng: 6104-900040 - Hãng sản xuất: Shanghai Kohden Medical Electronic Instrument Corp - Nước sản xuất: Trung Quốc	01	Cái	5.900.000	5.900.000
		Thay thế van huyết áp - Mã hàng: 6104-900131 - Hãng sản xuất: Shanghai Kohden Medical Electronic Instrument Corp - Nước sản xuất: Trung Quốc	01	Cái	1.600.000	1.600.000
		Dịch vụ bảo dưỡng, hiệu chuẩn toàn bộ máy 1 lần	01	Gói	850.000	850.000
1.10	Monitor theo dõi bệnh nhân: - Model: PVM-2701 - Serial: 07395 - Hãng sản xuất: Nihon Kohden - Nước sản xuất: Nhật bản - Năm sản xuất: 2014	Thay thế bảng mạch tương tự - Mã hàng: UR- 4134J - Hãng sản xuất: Shanghai Kohden Medical Electronic Instrument Corp. - Nước sản xuất: Trung Quốc	01	Cái	31.000.000	31.000.000
		Thay thế Ắc qui - Mã hàng: X076 (SB-201P) - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation - Nước sản xuất: Nhật Bản	01	Cái	7.500.000	7.500.000
		Thay thế bơm huyết áp - Mã hàng: RPK-927187A - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation - Nước sản xuất: Nhật Bản	01	Cái	6.000.000	6.000.000

TT	Danh mục thiết bị cần sửa chữa, bảo dưỡng	Nội dung sửa chữa, bảo dưỡng	SL	ĐVT	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
		Thay thế van điện từ - Mã hàng: 9000066941 (TDS-2XV05B-703) - Hãng sản xuất: Nihon Kohden Corporation - Nước sản xuất: Nhật Bản	01	Cái	1.700.000	1.700.000
		Dịch vụ bảo dưỡng, hiệu chuẩn toàn bộ máy 1 lần	01	Gói	850.000	850.000
Tổng cộng						**480.140.000**
Bằng chữ: Bốn trăm tám mươi triệu, một trăm bốn mươi nghìn đồng						

2. Quy trình bảo dưỡng, hiệu chuẩn:

STT	NỘI DUNG DỊCH VỤ	NỘI DUNG THỰC HIỆN CHI TIẾT
I	**QUY TRÌNH BẢO DƯỠNG KỸ THUẬT**	
1	Kiểm tra ngoại quan	- Kiểm tra thân máy, màn hình xem có nứt vỡ, biến dạng.
		- Kiểm tra các cổng kết nối cáp (ECG, SpO2, NIBP, Temp) xem có lỏng, gãy chân pin không.
2	Vệ sinh toàn diện máy	- Vệ sinh bụi bẩn bên ngoài vỏ máy bằng dung dịch chuyên dụng.
		- Làm sạch bề mặt các module và dây cáp bệnh nhân.
		- Hút bụi, làm sạch các modul trong máy và các khe thông gió.
II	**QUY TRÌNH HIỆU CHUẨN**	
1	Hiệu chỉnh màn hình cảm ứng (Touchscreen Calibration)	- Vệ sinh sạch bề mặt cảm ứng để loại bỏ bẩn/nước gây loạn cảm ứng.
		- Thực hiện định vị lại các điểm tọa độ (Calibration points) để khắc phục tình trạng lệch cảm ứng, tăng độ nhạy và độ chính xác khi bác sĩ thao tác.
2	Hiệu chuẩn thông số NIBP (Huyết áp)	- Kiểm tra độ kín của hệ thống hơi (Leak test).
3	Hiệu chuẩn thông số SpO2 (Oxy trong máu)	- Kiểm tra khả năng nhận tín hiệu từ cảm biến.
4	Hiệu chuẩn thông số ECG / Điện tim	- Kiểm tra độ chính xác của nhịp tim (HR) ở các dải 30, 60, 120, 240 BPM.

3. Yêu cầu khác:

- Đối với các vật tư, linh kiện thay thế: Hàng hóa mới 100%, nguyên đai nguyên kiện.
- Cung cấp giấy ủy quyền thực hiện dịch vụ của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành

của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương.

- Kỹ sư tham gia trực tiếp công việc sửa chữa tốt nghiệp ngành đào tạo về kỹ thuật điện, điện tử, y sinh hoặc điện tử viễn thông. Số lượng: tối thiểu 01 người, tổng số năm kinh nghiệm: tối thiểu 02 năm. Có chứng chỉ đào tạo của hãng sản xuất.
- Vật tư, linh kiện thay thế phải đảm bảo sau khi thay thế máy hoạt động theo đúng tiêu chuẩn của hãng sản xuất.
- Bàn giao và lắp đặt vật tư, linh kiện đảm bảo chức năng hoạt động của máy theo đúng tiêu chuẩn của hãng sản xuất.
- Bảo hành ≥ 3 tháng sau khi lắp đặt, nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
- Giao hàng và lắp đặt tại Bệnh viện K - Cơ sở Chính.
- Thời gian thực hiện dịch vụ sửa chữa ≤ 90 ngày.
- Cam kết cung cấp chứng chỉ nguồn gốc xuất xứ (CO) và chứng chỉ chất lượng (CQ) nếu có hoặc cam kết cung cấp hồ sơ liên quan đến vật tư, linh kiện thay thế đáp ứng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN K

Lê Văn Quảng